

Số: 161 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Phân tích kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của thành phố Hà Nội

Ngày 19/4/2023, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã tổ chức Hội nghị công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở kết quả công tác CCHC năm 2022 của Thành phố và báo cáo của Bộ Nội vụ, UBND Thành phố báo cáo Thường trực Thành ủy kết quả phân tích Chỉ số CCHC (PAR INDEX) năm 2022 của thành phố Hà Nội như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ CHỈ SỐ CCHC (PAR INDEX) CẤP TỈNH

Chỉ số CCHC cấp tỉnh đánh giá kết quả CCHC hằng năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, gồm 08 lĩnh vực, 37 tiêu chí và 88 tiêu chí thành phần.

Thang điểm đánh giá là 100, trong đó điểm của Hội đồng thẩm định đánh giá = 68 điểm; điểm đánh giá qua điều tra xã hội học (ĐTXHH) = 32 điểm (trong đó, điểm đánh giá qua Chỉ số hài lòng (SIPAS) = 10 điểm).

Điểm đạt được = Điểm đánh giá của Hội đồng thẩm định + Điểm đánh giá qua ĐTXHH. Chỉ số CCHC (%) = Tổng Điểm đạt được/100 điểm x 100%. Chỉ số thành phần là các chỉ số được xác định theo lĩnh vực, tiêu chí thành phần tương ứng. Chỉ số thành phần = [Điểm đạt được]/[Điểm tối đa] x 100%.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022-2030, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 02/12/2022 về việc triển khai tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của Thành phố. Các cơ quan, đơn vị được Thành phố giao nhiệm vụ đã thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, chấm điểm kết quả công tác CCHC năm 2022 của Thành phố theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Sở Nội vụ đã tổng hợp, trình UBND Thành phố ban hành Báo cáo số 16/BC-UBND ngày 17/01/2023 về kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC năm 2022 của thành phố Hà Nội gửi Bộ Nội vụ, đồng thời cập nhật lên Phần mềm Hệ thống quản lý chấm điểm xác định Chỉ số CCHC các cấp của Bộ Nội vụ kịp thời, đúng yêu cầu.

Đối với công tác ĐTXHH để phục vụ xác định Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội, Thành phố (qua Sở Nội vụ) đã phối hợp với Bộ Nội vụ cung cấp

danh sách, đơn đốc đối tượng tham gia khảo sát trực tuyến, các phiếu khảo sát điện tử được gửi đến địa chỉ hộp thư của từng đối tượng trả lời phiếu qua hệ thống email. Đến ngày 03/3/2023, toàn Thành phố đã hoàn thành trả lời phiếu với 915/915 phiếu (đạt 100%) (882 phiếu của Thành phố và 33 phiếu của Ngân hàng nhà nước chi nhánh Hà Nội). Các đối tượng tham gia trả lời phiếu gồm: Đại biểu HĐND Thành phố: 94 người; Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ngành và tương đương 83 người (22 cơ quan); Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở: 603 người; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã: 102 người) và 33 người Ngân hàng nhà nước chi nhánh Hà Nội, Bộ Nội vụ giao về các địa phương đơn đốc việc điền và hoàn thành phiếu.

III. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2022

1. Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội năm 2022 đạt 89.58%, xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Năm 2022, điểm Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội đạt 89.58 điểm, tăng 7 bậc, xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố, (năm 2021 xếp thứ 10/63 tỉnh, thành phố) và tăng 1.04 điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 88.54 điểm). Hà Nội nằm trong top 10 tỉnh, thành phố có điểm Chỉ số cao và cao hơn so với giá trị trung bình của cả nước là 4.79% (giá trị trung bình của cả nước đạt 84.79%). Cụ thể:

- Điểm thăm định đạt 62.87/68 điểm, đạt 92.45% giảm 0.75% điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 61.98/66.50 điểm, đạt 93.20%).

- Điểm điều tra XHH đối với các đối tượng là đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; Giám đốc, Phó Giám đốc; Trưởng phòng trực thuộc của Sở, cơ quan ngang Sở và lãnh đạo UBND cấp huyện được 18.59/22 điểm, đạt 84.5%, tăng 8.55% so với năm 2021 (năm 2021 được 17.85/23.5 điểm, đạt 75.95%).

- Điểm đánh giá qua điều tra XHH (Chỉ số SIPAS) được 8.12/10 điểm, giảm 0.59 điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 8.71/10 điểm)

Từ kết quả trên cho thấy năm 2022, với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, công tác CCHC không chỉ được người dân, doanh nghiệp ghi nhận, đồng tình, ủng hộ mà chính đối tượng lãnh đạo quản lý (đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; Giám đốc, Phó Giám đốc; Trưởng phòng trực thuộc của Sở, cơ quan ngang Sở và lãnh đạo UBND cấp huyện) cũng đã ghi nhận và đánh giá cao.

Các chỉ số thành phần CCHC của Thành phố được Bộ Nội vụ đánh giá khá toàn diện, trong đó 5/8 Chỉ số thành phần tăng điểm so với năm 2021 (Cải cách thể chế đạt 94.33%; Cải cách tổ chức bộ máy đạt 94.05%; Cải cách công vụ công chức đạt 87.72%; Cải cách tài chính công đạt 91.34% và Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố đạt 88.63%); 3/8 nội dung giảm điểm so với năm 2021 (Công tác chỉ đạo điều hành CCHC đạt 89.58%, Cải cách thủ tục hành chính đạt 94.15% và Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số đạt 76.81%).

Kết quả Chỉ số theo 08 lĩnh vực

Tt	Lĩnh vực	Điểm thẩm định/điểm tối đa	Điểm ĐTXHH/điểm tối đa	Tổng điểm/điểm tối đa	Chỉ số đạt được (%)
1	Chỉ đạo điều hành CCHC	8.92/9.5	-	8.92/9.5	93.89
2	Cải cách thể chế	6/6	3.43/4	9.43/10	94.33
3	Cải cách thủ tục hành chính	12.25/13	-	12.24/13	94.15
4	Cải cách tổ chức bộ máy	6.5/6.5	3.38/4	9.87/10.5	94.05
5	Cải cách công vụ công chức	5.5/6	7.67/9	13.16/15	88.72
6	Cải cách tài chính công	7.71/8	3.25/4	10.96/12	91.34
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	9.51/12.5	0.86/1	10.37/13.5	76.81
8	Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố	6.5/6.5	8.12/10	14.62/16.5	88.63
	CHỈ SỐ CCHC	62.87/68	26.71/32	89.58/100	89.58

2. Kết quả Chỉ số CCHC theo từng lĩnh vực

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Công tác CCHC gắn liền với công tác chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước. Năm 2022, công tác chỉ đạo, điều hành của Thành phố được Trung ương đánh giá 8.92/9.5 điểm (đạt 93.89%), cao hơn so với trung bình cả nước 2.24% (trung bình cả nước đạt 91.65%), tuy nhiên, bị giảm 5.16% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 99.05%), xếp thứ 31/63 tỉnh, thành phố.

Công tác chỉ đạo, điều hành được đánh giá trên 7 tiêu chí thành phần, năm 2022, có 01 tiêu chí mới được bổ sung chấm, tiêu chí “Đối thoại của lãnh đạo Thành phố với người dân và doanh nghiệp”.

Thành phố có 4/7 tiêu chí được Trung ương đánh giá, chấm điểm tuyệt đối đó là: (1) Công tác kiểm tra CCHC; (2) Công tác tuyên truyền CCHC; (3)

Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC; (4) Đối thoại của lãnh đạo Thành phố với người dân và doanh nghiệp.

Năm 2022, các sáng kiến, giải pháp của Thành phố được Trung ương ghi nhận: (1) Triển khai thực hiện thí điểm cung cấp 2 nhóm dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên địa bàn Thành phố theo Chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ; (2) Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội *“để giảm đầu mối, tăng tốc, việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện”*. Tạo điều kiện cho các cấp, các ngành phát huy cao nhất tính sáng tạo, linh hoạt, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp; (3) Mô hình “Thủ tục hành chính không chờ” tại quận Hoàn Kiếm. Người dân thay vì phải mất từ 30 đến 45 phút, thậm chí là chờ từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng hôm sau, thì nay, người dân sinh sống trên địa bàn quận Hoàn Kiếm (Hà Nội) chỉ mất từ 7-10 phút để làm thủ tục hành chính. Hồ sơ được trả luôn, công dân không phải đi lại nhiều lần, không mất thời gian chờ đợi; (4) Sáng kiến: “Ứng dụng CNTT phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự, quản lý môi trường, trật tự văn minh đô thị, an toàn thực phẩm, đo lường sự hài lòng của tổ chức và cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước” thí điểm triển khai tại Quận Ba Đình - Ba Đình Smart. Việc ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành và tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, đảm bảo thông tin phản ánh từ phía người dân được tiếp nhận, giải quyết và khắc phục kịp thời. Nhờ những đổi mới, sáng tạo trong CCHC cũng như hoạt động thông tin tuyên truyền, thời gian qua đã giúp công tác CCHC của Thành phố tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Bên cạnh những nội dung được Trung ương, đánh giá cao và ghi nhận, Thành phố còn 3 tiêu chí thành phần không đạt điểm và chưa đạt, đó là tiêu chí (1) Thực hiện kế hoạch CCHC; (2) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; (3) Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Năm 2022, việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, Thành phố đạt 1.47/1.5 điểm, bị trừ 0.03 điểm, do việc công khai, cập nhật quy định TTHC tại Thành phố chưa đầy đủ và chưa kịp thời.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ CCHC đạt 0/0.5 điểm, do việc thực hiện báo cáo của Thành phố chưa đảm bảo, còn chậm muộn (do dịch bệnh Covid-19).

- Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Thành phố được 1.45/1.5 điểm (đạt 96.66%), tuy không đạt điểm tối đa, nhưng tiêu chí này đã được cải thiện và cao hơn 0.2% so với năm 2021 (năm 2021 được 1.42/1.5 điểm đạt 94.66%), cao nhất so với 3 năm gần đây (năm 2019 đạt 67%; 2020 đạt 86%, 2021 đạt 94.66%). Năm 2022, Thành phố được giao 167 nhiệm vụ, trong

đó 165/167 nhiệm vụ đã hoàn thành đúng tiến độ, còn 02 nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng bị chậm so với tiến độ.

Tiêu chí “*Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính*” và “*Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ CCHC*” **thuộc trách nhiệm của Sở Nội vụ**. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp UBND Thành phố trong việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC của Thành phố và báo cáo kết quả gửi Bộ Nội vụ.

Tiêu chí “*Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao*” **thuộc trách nhiệm của Văn phòng UBND Thành phố**. Văn phòng UBND Thành phố giúp UBND Thành phố theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.2. Cải cách thể chế

Lĩnh vực “Cải cách thể chế” của Thành phố năm 2022 được 9.43/10 điểm đạt 94.30% tăng 6.7% điểm so với năm 2021 (năm 2021 được 8.76/10 điểm đạt 87.60%), xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố, xếp thứ 2/5 thành phố trực thuộc Trung ương và cao hơn so với trung bình cả nước 3.54% (cả nước 90.76%). Đối với lĩnh vực “Cải cách thể chế” Trung ương ghi nhận và đánh giá Thành phố đạt điểm tối đa ở tất cả tiêu chí điểm thẩm định (Theo dõi thi hành pháp luật; Rà soát văn bản QPPL; Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị).

Năm 2022, công tác cải cách thể chế đã được Thành phố quan tâm, Thành phố đã tập trung ban hành các nhiều văn bản, cụ thể nhiều chính sách của Trung ương. Thành phố đã ban hành 90 văn bản quy phạm pháp luật gồm 41 Nghị quyết của HĐND Thành phố và 49 Quyết định của UBND Thành phố. Các văn bản của Thành phố được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với quy định của hệ thống pháp luật, đồng thời giải quyết những vấn đề cụ thể, cấp bách đang vướng mắc, qua đó hỗ trợ kịp thời các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đặc biệt những vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp.

Kết quả ĐTXHH đánh giá “Tác động của cải cách đến chất lượng văn bản QPPL do tỉnh ban hành”, Hà Nội được 3.43 điểm/4 điểm đạt 85.75% tăng 10.55% so với năm 2021 (năm 2021 được 3.76/5 điểm đạt 75.20%).

STT	Tiêu chí thành phần	2020 (Điểm)	2021 (Điểm)	2022 (Điểm)
1	2.4.1. Tính đồng bộ, thống nhất của các VBQPPL do địa phương ban hành	0.90/1	0.79/1	0.83/1
2	2.4.2. Tính hợp lý của các VBQPPL do địa phương ban hành	0.89/1	0.79/1	0.85/1
3	2.4.3. Tính khả thi của các VBQPPL	1.26/1.5	1.03/1.5	0.83/1

	do địa phương ban hành	(84%)	(68%)	
4	2.4.4. Tính kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương	1.17/1.5 (78%)	1.15/1.5 (76.66%)	0.90/1

Phân tích các tiêu chí đánh giá tác động của CCHC đến chất lượng VBQPPL cho thấy, cả 4 tiêu chí đánh giá đã được cải thiện rõ rệt so với năm 2021. 4/4 tiêu chí đều đạt trên 80%, đặc biệt là tiêu chí “*Tính kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL tại địa phương*” đạt 90%, tăng 13.33% so với năm 2021 và cao nhất từ trước tới nay. Tiêu chí “*Tính khả thi của các VBQPPL do địa phương ban hành*” đạt 83% cũng có sự tăng điểm vượt bậc, tăng 15% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 68%).

Đối với tiêu chí thành phần “Cải cách thể chế” tăng điểm so với năm 2021 và Hà Nội là một trong top 10 tỉnh, thành có điểm số thành phần cao trong cả nước. So sánh với các năm gần đây cho thấy, kết quả ĐTXHH đánh giá “Tác động của cải cách đến chất lượng văn bản QPPL do tỉnh ban hành” chưa có sự ổn định..

Đối với tiêu chí thành phần “Cải cách thể chế” thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Tư pháp. Trong thời gian tới, Sở Tư pháp cần tiếp tục tham mưu UBND Thành phố đưa ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để cải thiện, nâng cao chất lượng ban hành VBQPPL của Thành phố, bảo đảm các văn bản được ban hành đồng bộ, thống nhất, hợp lý và khả thi; tăng cường kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thành phố. Tích cực hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xây dựng chính quyền đô thị theo tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (13 điểm)

Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính (TTHC), Thành phố được 12.24/13 điểm đạt 94.15%, bị giảm 5.76% so với năm 2021 (năm 2021 được 13.49/13.50 điểm, đạt 99.91%), xếp thứ 24/63 tỉnh, thành phố và xếp thứ 3/5 thành phố trực thuộc Trung ương, cao hơn 0.43% so với trung bình chung cả nước (cả nước đạt 93.72%).

Thành phố tiếp tục được Trung ương đánh giá rất cao và đạt điểm tối đa ở các tiêu chí: (1) Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC); (2) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; (3) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.

Năm 2022, Thành phố tiếp tục xác định cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số là khâu đột phá của Thành phố, Thành phố đã tập trung rà soát, công bố, công khai các TTHC, xây dựng các quy trình liên thông; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Ban hành và triển khai Kế hoạch về xây dựng quy trình TTHC liên thông (Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước - Cấp phiếu lý lịch tư pháp; Quy chế phối hợp thực hiện liên thông một số TTHC thuộc lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội; Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các TTHC lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp và Thuế...); Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài TTHC); Xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở thống nhất Hệ thống thông tin Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của Thành phố, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được Thành phố còn bị trừ điểm ở các tiêu chí thành phần (1) Công khai TTHC và các quy định có liên quan; (2) Kết quả giải quyết TTHC.

- Tiêu chí “Công khai TTHC và các quy định có liên quan” được 0.75/1.5 điểm (đạt 50%), Thành phố bị trừ điểm do chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC và văn công khai, dẫn chiếu đến các quy định đã hết hiệu lực thi hành trên cổng dịch vụ công.

- Tiêu chí “Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC” cho tỷ lệ đúng và trước hẹn rất cao, toàn Thành phố đạt 99.81%, trong đó cấp xã có tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đạt kết quả cao nhất, đạt 99.89%, cấp huyện đạt 99.88% và thấp nhất là cấp tỉnh đạt 99.68%. So sánh với năm 2021, tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ ở cả 3 cấp của Thành phố đạt 4.99/5 điểm (đạt 99.8%). Như vậy, kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC năm 2022 chưa có sự cải thiện, vẫn giữ nguyên điểm so với năm 2021 (đạt 99.80%).

Tiêu chí thành phần “Công khai TTHC và các quy định có liên quan” và “Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC” chưa đạt điểm tối đa, **thuộc trách nhiệm tham mưu, đôn đốc của Văn phòng UBND Thành phố**, Văn phòng UBND Thành phố cần tăng cường theo dõi, đôn đốc cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công của Thành phố. Đồng thời, tiếp tục thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố. Chủ động tham mưu UBND Thành phố các giải pháp quyết liệt, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm và địa chỉ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết TTHC và có biện pháp xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định”.

2.1.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Lĩnh vực “Cải cách tổ chức bộ máy”, Thành phố được 9.88/10.50 điểm (đạt 94.05%) xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố, tăng 4.13% so với năm 2021 (năm 2021 được 10.34/11.5 điểm đạt 89,91%, xếp thứ 14/63 tỉnh, thành phố), và xếp thứ 1/5 Thành phố trực thuộc Trung ương, cao hơn giá trị trung bình cả nước 1.33% (cả nước đạt 88.58%). Các tiêu chí, tiêu chí thành phần được đánh giá điểm tối đa: (1) Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị; (2) thực hiện quy định về quản lý biên chế; (3) thực hiện phân cấp quản lý.

Năm 2022, Thành phố đã tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Sở; các Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, tập trung rà soát, đảm bảo không bỏ sót, trùng chéo chức năng, nhiệm vụ, phân định rõ đơn vị chủ trì, nhằm tinh gọn bộ máy và hoạt động có hiệu quả từ Thành phố xuống cấp huyện. Thực hiện ủy quyền TTHC theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “*Cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền nhiễu, tiêu cực*” đã được Thành phố tích cực triển khai, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội và thành lập Ban Chỉ đạo để triển khai xây dựng Đề án, đảm bảo theo tinh thần CCHC theo hướng tiếp tục tăng phân cấp, ủy quyền mạnh hơn cho cấp huyện, thực hiện ủy quyền đối với các TTHC thuộc thẩm quyền Thành phố và TTHC cấp huyện. Kết quả, đã thực hiện ủy quyền đối với 708 TTHC đạt tỷ lệ 39.17% tổng số TTHC cấp Thành phố và cấp huyện và chiếm 45.6% tổng số TTHC cấp Thành phố.

Năm 2022 trong Bộ chỉ số của Trung ương có bổ sung thêm 01 tiêu chí thành phần đánh giá “*Tính hợp lý trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị tại địa phương*” (1 điểm). Tiêu chí đánh giá tác động của CCHC đến tổ chức bộ máy hành chính năm 2022 của Thành phố được 3.36/4 điểm, đạt 84%, tăng 9.78% so với năm 2021 (năm 2021 được 3.34/4.5 điểm đạt 74.22%). So sánh kết quả tại biểu thống kê cho thấy, điểm các tiêu chí đánh giá trong năm 2022 đã có sự cải thiện rõ rệt, 4/4 chỉ tiêu đều đạt trên 80% và vượt kế hoạch của Thành phố đã đề ra (theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 8/7/2022 về cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2022 của Thành phố đề ra “Tiêu chí đánh giá tác động của CCHC đến tổ chức bộ máy hành chính” năm 2022 của Thành phố đạt 80%).

STT	Tiêu chí thành phần	2020 (Điểm)	2021 (Điểm)	2022 (Điểm)
1	4.1.4. Tính hợp lý trong sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của tỉnh.	1.19/1.5 (79.33%)	1.1/1.5 (73.33%)	0.85/1
2	4.1.5. Tính hợp lý trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị tại địa phương.	-	-	0.83/1
3	4.1.6. Tình hình thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh	1.25/1.5 (83.33%)	1.13/1.5 (75.33%)	0.84/1
3	4.3.4. Tính hợp lý trong việc phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giữa tỉnh và huyện	1.19/1.5 (79.33%)	1.11/1.5 (74%)	0.84/1

Kết quả Chỉ số “Cải cách tổ chức bộ máy” năm 2022 tăng điểm so với năm 2021, là do có sự cải thiện đáng kể về mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với việc thực hiện cải cách tổ chức bộ máy của Thành phố. Năm 2022, Thành phố đã quyết liệt triển khai thí điểm mô hình chính quyền đô thị theo Nghị định số 32/2021/NĐ-CP của Chính phủ, hoạt động bộ máy chính quyền các phường nhanh nhạy, thông suốt hơn, đảm bảo vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, mối quan hệ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội. Thành phố đang tập trung chỉ đạo sơ kết 1 năm thực hiện thí điểm mô hình đề sớm đề xuất Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương hoàn thiện cơ chế chính sách để đảm bảo triển khai mô hình mới đạt hiệu quả.

Trong thời gian tới, *Sở Nội vụ tiếp tục tham mưu Thành phố thực hiện* rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó tập trung theo dõi, đánh giá các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp. Tiếp tục thực hiện phân cấp nhiệm vụ quản lý giữa cấp tỉnh và cấp huyện theo quy định của Trung ương và đặc thù của Thành phố.

Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi đảm bảo nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế làm việc của UBND Thành phố.

2.1.5. Cải cách chế độ công vụ (15 điểm)

Lĩnh vực “Cải cách chế độ công vụ” của Thành phố được 13.16/15 điểm, đạt 88% tăng 0.4% so với năm 2021 (năm 2021 được 11.34/13.5 điểm đạt 84%), cao hơn 2.22% so với trung bình cả nước (trung bình cả nước đạt 81.78%).

Những tiêu chí, tiêu chí thành phần Thành phố được điểm tối đa: (1) Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; (2) tuyển dụng công chức, viên chức; (3) Bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý; (4) Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; (5) Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã. Năm 2022, Thành phố tiếp tục được đẩy mạnh, tăng cường, theo hướng bổ sung nguồn nhân lực qua tổ chức tuyển dụng, thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học. Đặc biệt Thành phố đã mạnh dạn đổi mới việc bổ nhiệm chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương thông qua hình thức tổ chức thi tuyển; điều chỉnh, đổi mới về nội dung phương thức đào tạo đáp ứng yêu cầu Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030” gắn với công tác kiểm tra, giám sát, tạo sự chuyển biến về tư duy, phong cách làm việc, trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC.

Một số tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa được khắc phục so với năm 2021 và chưa đạt điểm tối đa là:

- Tiêu chí thành phần “Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức” được 1/1.5, đạt 66.66%, tăng 41% so với năm 2021 (năm 2021 được 0.25/1 điểm (đạt 25%).

- Năm 2022, tiêu chí đánh giá qua ĐTXHH, gồm 9 tiêu chí thành phần (trong đó: bổ sung 01 tiêu chí “Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công

chức, viên chức”; tách 02 tiêu chí (1) “Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức”; (2) “Tình trạng tiêu cực trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức” thành 04 tiêu chí (1) “Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức”; (2) “Tình trạng tiêu cực trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức”; (3) “Tính công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức”; (4) “Tình trạng tiêu cực trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức” so với năm 2021).

So sánh cụ thể các tiêu chí thành phần của thành phố Hà Nội qua 3 năm:

STT	Tiêu chí thành phần	2020 (Điểm)	2021 (Điểm)	2022 (Điểm)
1.	5.2.3. Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức	0.95/1	0.78/1	0.9/1
2.	5.2.4 Tình trạng tiêu cực trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức	0.95/1	0.85/1	0.9/1
3.	5.3.2 Tính công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức	-	-	0.88/1
4.	5.3.3 Tình trạng tiêu cực trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức	-	-	0.9/1
5.	5.5.2 Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	-	-	0.82/1
6.	5.7.1. Năng lực chuyên môn của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	0.85/1	0.75/1	0.82/1
7.	5.7.2. Tinh thần trách nhiệm của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	0.87/1	0.75/1	0.83/1
8.	5.7.3. Tình trạng công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	0.86/1	0.80/1	0.84/1
9.	5.7.4. Tính hiệu quả trong việc thực thi chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính	0.78/1	0.66/1	0.75/1

Tiêu chí đánh giá tác động của cải cách chế độ công vụ của Thành phố được 7.64/9 điểm, đạt 84.88%, tăng 8.38% so với năm 2021 (năm 2021 được 4.59/6 điểm, đạt 76.50%)

+ Từ biểu so sánh số liệu cho thấy, có 3 tiêu chí thành phần đạt 90% ((1) Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức;(2) Tình trạng tiêu cực trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức;(3) Tình trạng tiêu cực trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức), tăng từ 5-12% so

với năm 2021 và vượt kế hoạch đề ra của Thành phố (Kế hoạch 192/KH-UBND ngày 08/7/2022 đề ra đạt 80%).

+ 05 tiêu chí thành phần đạt trên 80%: (1) Tính công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm công chức, viên chức; (2) Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; (3) Năng lực chuyên môn của công chức trong phối hợp, xử lý công việc; (4) Tinh thần trách nhiệm của công chức trong phối hợp, xử lý công việc; (5) Tình trạng công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc.

+ 01 tiêu chí thành phần “Tính hiệu quả trong việc thực thi chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính” đạt 75%, tăng 0.9% so với năm 2021, đã có sự cải thiện hơn, tuy nhiên vẫn chưa đạt kế hoạch đã đề ra (Kế hoạch 192/KH-UBND ngày 08/7/2022 đề ra đạt 80 %).

Các tiêu chí: “Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức” và các tiêu chí thành phần đánh giá tác động của cải cách chế độ công vụ **thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Nội vụ**. Thời gian tới, Sở Nội vụ cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện CCHC, kiểm tra công vụ chú trọng kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước đây. Nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cấp, các ngành; xử lý kịp thời, nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Đối với tiêu chí thành phần “Tính hiệu quả trong việc thực thi chính sách thu hút người có tài năng vào bộ máy hành chính” đạt 75%, Sở Nội vụ cần tham mưu UBND Thành phố ban hành những chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong cơ quan của Thành phố.

2.1.6. Cải cách tài chính công

Năm 2022, lĩnh vực Cải cách tài chính công của Thành phố tiếp tục duy trì đà tăng trưởng từ 2020 đến nay. Năm 2022, Thành phố được 10.96/12 điểm, đạt 91.33%, tăng 3.17% so với năm 2021 (năm 2021 được 10.58/12 điểm đạt 88.16%) xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố, cao hơn so với giá trị trung bình của cả nước 9.13% (trung bình cả nước đạt 82,20%). Chỉ số cải cách tài chính công đạt 91.33%, cao nhất từ trước tới nay. Các tiêu chí, tiêu chí thành phần của lĩnh vực cải cách tài chính công được Trung ương đánh giá cao và đạt điểm tối đa: (1) Công tác quản lý và sử dụng tài sản công; (2) thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL); (3) Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh về quản lý, sử dụng tài sản công; (4) Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN.

Năm 2022, Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt tháo gỡ nhiều nút thắt để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tập trung thực hiện cơ chế tự chủ đã tạo quyền chủ động cho các cơ quan, đơn vị trong quản lý kinh phí, động viên công chức, viên chức phát huy năng lực công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các tiêu chí “Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm” và tiêu chí “Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách” đã có sự cải thiện rõ nét so với năm 2021, tuy nhiên vẫn chưa đạt điểm tối đa:

- Tiêu chí “Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm” đạt 87.85% tăng 2.79% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 75.06%).

- Tiêu chí “Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách” đạt 83.12%, tăng 3.82% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 79.30%).

- Tiêu chí đánh giá qua ĐTXHH “Tác động của cải cách đến quản lý tài chính công” được 3.23/4 điểm, đạt 80.75% tăng 4.75% so với năm 2021 (năm 2021 được 3.04/4 điểm, đạt 76%).

So sánh cụ thể các tiêu chí thành phần của thành phố Hà Nội qua 3 năm:

STT	Tiêu chí thành phần	2020 (Điểm)	2021 (Điểm)	2022 (Điểm)
1	6.1.4 Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	0.88/1	0.76/1	0.78/1
2	6.2.4 Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị	0.87/1	0.76/1	0.82/1
3	6.2.5 Tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công	0.87/1	0.76/1	0.84/1
4	6.3.5 Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị SNCL	0.87/1	0.76/1	0.79/1

Qua biểu số liệu trên cho thấy, 4/4 tiêu chí thành phần đều tăng điểm so với năm 2021. Có 02 tiêu chí tăng điểm mạnh (1) Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị (tăng 6%) và (2) Tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công (tăng 8%) so với năm 2021 và đều đạt trên 80%, vượt chỉ tiêu Kế hoạch đã đề ra (Kế hoạch 192/KH-UBND ngày 08/7/2022 đề ra đạt 80%). Bên cạnh, 02 tiêu chí thành phần đạt điểm cao, còn 02 tiêu chí thành phần có cải thiện nhưng không nhiều: (1) Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính (tăng 0.02%); (2) Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị SNCL (tăng 0.03%) chưa đạt 80% và chưa đạt Kế hoạch đề ra (Kế hoạch 192/KH-UBND ngày 08/7/2022 đề ra đạt 80%).

Tiêu chí thành phần “Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm” **thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư**. Trong thời gian tới Sở Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục tham mưu UBND

Thành phố tập trung hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023 của Thành phố.

Các tiêu chí và tiêu chí thành phần: (1) “Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách”; (2) “Tác động của cải cách đến quản lý tài chính công” ***thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Tài chính***, trong thời gian tới Sở Tài chính cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất và tái kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách, thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN.

2.1.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Năm 2022, các tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số thành phần này được sửa đổi, bổ sung, cập nhật với nhiều điểm mới để theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, trọng tâm vào đánh giá 3 trụ cột chính đó là: (1) Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu; (2) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước; (3) Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức.

Lĩnh vực “*Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số*” Thành phố được 10.37/13.5 điểm, đạt 76.81% giảm 5.79% so với năm 2021 (năm 2021 được 12.39/15 điểm, đạt 82.6%), tuy nhiên cao hơn so với giá trị trung bình của cả nước 0.16% (cả nước đạt 76.65%), xếp thứ 33/63 tỉnh, thành phố thứ hạng đã có sự cải thiện vượt bậc so với năm 2021 (năm 2021 Hà Nội xếp thứ 58/63 tỉnh, thành phố). Khoảng cách điểm số của Hà Nội với tỉnh cao nhất (Bắc Giang 89.89 điểm) cách nhau khá cao (13.08 điểm) và chỉ số này Thành phố cũng đứng thứ 4/5 Thành phố trực thuộc Trung ương (đứng sau Đà Nẵng, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh). **Đây là lĩnh vực năm thứ 3 liên tiếp có điểm chỉ số thấp nhất trong 8 nội dung thành phần của Chỉ số CCHC.**

Những tiêu chí, tiêu chí thành phần được Trung ương đánh giá, ghi nhận: (1) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước; phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu; (2) Tỷ lệ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ (LGSP); (3) Công thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định; Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; (4) Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC; (5) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình. Năm 2022, Thành phố đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp giải quyết hồ sơ trực tuyến, như dịch vụ thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến với nhiều TTHC; Thành phố đã triển khai tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư theo yêu cầu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 16/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đề án 06): Cụ thể: Hệ thống thông tin Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của thành phố Hà Nội (*đang triển khai trên Hệ thống thử nghiệm do VNPT triển khai*) đã kết nối, duy trì và khai thác thành công dữ liệu từ cơ sở dữ

liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và thực hiện làm giàu thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư; phê duyệt 929 TTHC được lựa chọn tái cấu trúc, xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia...

Một số tiêu chí, tiêu chí thành phần không được điểm và chưa đạt điểm tối đa là :

- Tiêu chí Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đạt 0.5/1 điểm (*tiêu chí mới bổ sung*).

- Tiêu chí Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại địa phương đạt 0.33/1 điểm (*tiêu chí mới bổ sung*).

- Tiêu chí Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 0/0.5 điểm (*tiêu chí thay đổi tên gọi và cách tính điểm*).

- Tiêu chí Thực hiện thanh toán trực tuyến đạt 0,17/1.5 điểm (*tiêu chí mới bổ sung*).

- Tiêu chí đánh giá qua ĐTXHH, năm 2021 Bộ Chỉ số đánh giá với 04 tiêu chí thành phần, năm 2022 Bộ Chỉ số đánh giá qua điều tra XHH duy nhất có 01 tiêu chí “Chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh” được 0.86/1 điểm tăng 0.14 điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 0.78/1 điểm).

Đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần không đạt điểm và chưa đạt điểm tối đa: (1) “Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây”; (2) “Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại địa phương”; (3) “Chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh” **thuộc trách nhiệm tham mưu của Sở Thông tin và Truyền thông**. “Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình”; “Thực hiện thanh toán trực tuyến” **thuộc trách nhiệm tham mưu của Văn phòng UBND Thành phố**.

Đề nghị các cơ quan khẩn trương triển khai những nội dung sau:

- Sở Thông tin và Truyền thông: (1) Triển khai Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền số theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, an toàn và bảo mật thông tin; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ theo quy định; (2) Triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố; kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố; (3) Triển khai Hệ thống quản lý, giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin giám sát theo quy định của pháp luật; Cập nhật, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, chỉ đạo điều hành của Thành phố trên cổng thông tin điện tử, cổng giao tiếp điện tử của Thành phố; nâng cấp

Công Giao tiếp điện tử Hà Nội, phát triển thêm nhiều tiện ích giúp người dân dễ dàng truy cập và tra cứu thông tin.

- Văn phòng UBND Thành phố khẩn trương tham mưu UBND Thành phố triển khai các giải pháp tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường công tác chỉ đạo, thúc đẩy thanh toán trực tuyến, nhất là trong lĩnh vực thu phí, lệ phí giải quyết TTHC; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn và bảo vệ người sử dụng trong thanh toán trực tuyến. Hệ thống Một cửa điện tử tích hợp Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Thành phố triển khai đồng bộ, thống nhất, liên thông đến 100% các cơ quan từ Thành phố đến cấp huyện, xã. Hệ thống tích hợp nền tảng thanh toán trực tuyến bảo đảm việc cung ứng dịch vụ thanh toán phí, lệ phí đối với 100% TTHC có phát sinh hồ sơ và phí, lệ phí.

2.1.8 Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố (16.5 điểm)

Lĩnh vực “Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” được xác định trên 02 tiêu chí: (1) Kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (**10 điểm**); (2) Tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (**6.5 điểm**). Đây là lĩnh vực duy nhất lấy kết quả của Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính để xác định Chỉ số thành phần.

Lĩnh vực “Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” là lĩnh vực Thành phố **tăng điểm mạnh được 14.62/16.5 điểm, đạt 88.6% tăng 6.04% so với năm 2021 (năm 2021 được 13.21/16 điểm (đạt 82.56%))**, cao hơn giá trị trung bình của cả nước 9.58% (cả nước đạt 79.02%), xếp thứ 2/63 tỉnh, thành phố, đứng thứ 1/5 thành phố trực thuộc Trung ương.

“Đánh giá tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” được 6.5/6.5 điểm, Hà Nội đứng 1/63 tỉnh, thành phố. **Đây là tiêu chí đạt điểm tối đa duy nhất từ trước tới nay của Thành phố.** Năm 2022, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương chủ động, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, bảo đảm phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn; tập trung thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mở cửa trở lại các hoạt động kinh doanh, du lịch, nhà hàng, khách sạn tạo động lực cho ngành dịch vụ phát triển; ưu tiên khôi phục hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn. Nhờ đó, kinh tế - xã hội Thành phố phục hồi tích cực và đạt kết quả quan trọng, khá toàn diện.

Tiêu chí ĐT XHH Kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được 8.12/10 điểm, giảm 0.59 điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 8.71/10 điểm).

Tiêu chí “Đánh giá tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” **thuộc trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư.** Với kết quả đạt được của năm 2022, năm 2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục tham mưu UBND Thành

phổ thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng cường thu hút đầu tư, nâng cao tỷ lệ thành lập doanh nghiệp mới, tăng tổng sản phẩm trên địa bàn, tăng thu ngân sách hàng năm và cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, đảm bảo đạt và vượt 100% các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do HĐND Thành phố giao.

IV. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2022, với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị cùng sự chung sức, đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân Thủ đô, kinh tế - xã hội Thành phố đã phục hồi tăng trưởng tích cực và đạt được kết quả quan trọng ở nhiều ngành, lĩnh vực: GRDP ước tính tăng 8,89% (vượt kế hoạch 7,0 - 7,5%); thu ngân sách Nhà nước tăng 6,8% so với dự toán. Khu vực dịch vụ phục hồi tích cực, cung ứng hàng hóa đảm bảo, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng cao; chỉ số giá tiêu (CPI) được kiểm soát. Sản xuất công nghiệp nhanh chóng vượt qua khó khăn, giữ vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định, không xảy ra dịch bệnh lớn, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm trên địa bàn. Các hoạt động du lịch, văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao diễn ra sôi động; thị trường lao động việc làm, an sinh xã hội được đảm bảo và cải thiện. Công tác CCHC của Thành phố được chỉ đạo quyết liệt, sát sao, Chỉ số CCHC của Thành phố năm 2022 tăng trưởng vượt bậc, tăng 7 bậc so với năm 2021, nằm trong top 10 tỉnh, thành phố có điểm số cao của cả nước.

Các chỉ số thành phần trong kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 của Thành phố được đánh giá khá toàn diện, trong đó 5/8 chỉ số thành phần tăng điểm so với năm 2021 (*Cải cách thể chế, Cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ công chức, cải cách tài chính công và Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố*); 3/8 nội dung giảm điểm (*Công tác chỉ đạo điều hành CCHC, Cải cách thủ tục hành chính và Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số*); nhiều mô hình, sáng kiến của Thành phố được Trung ương ghi nhận, đánh giá cao và được một số tỉnh, thành phố đến trao đổi, học tập. Bên cạnh việc đánh giá, ghi nhận từ Trung ương, các tỉnh, thành trong cả nước, người dân, tổ chức, thì ngay chính đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố cũng đã đánh giá tích cực đối với công tác CCHC của Thành phố.

2. Hạn chế

Chỉ số CCHC năm 2022 của Thành phố đã có sự tăng cả về điểm số và xếp hạng so với năm 2021, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần Thành phố chưa đạt điểm, chưa có sự cải thiện hoặc có cải thiện nhưng chưa đạt kết quả cao như: *việc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia*

(NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại địa phương; Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Thực hiện thanh toán trực tuyến ... Điểm đánh giá qua ĐTXHH của các đối tượng là đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; Giám đốc, Phó Giám đốc; Trưởng phòng trực thuộc của Sở, cơ quan ngang Sở và lãnh đạo UBND cấp huyện đã có sự cải thiện (đạt 84.5%), nhưng vẫn cần thông tin tuyên truyền kết quả thực hiện công tác CCHC của Thành phố; sự quyết liệt của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành để đạt kết quả cao hơn nữa.

V. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở kết quả Chỉ số cải cách hành chính của thành phố Hà Nội năm 2022, để duy trì và cải thiện, nâng cao điểm Chỉ số CCHC và khắc phục những chỉ số thành phần chưa đạt điểm, chưa được cải thiện, UBND Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung triển thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đối với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp phải chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện CCHC của cơ quan đơn vị mình quản lý và các lĩnh vực CCHC tham mưu giúp UBND Thành phố, đặc biệt đối với những nội dung thường xuyên bị trừ điểm qua các năm mà không có sự khắc phục, cải thiện (thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 4 năm gần đây đều bị trừ điểm; Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách...).

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm thời gian, loại bỏ các chi phí không chính thức cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị về các quy định TTHC, đa dạng hình thức tiếp nhận PAKN; xử lý nghiêm các trường hợp giao tiếp, ứng xử thiếu chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức tại bộ phận tiếp công dân, trực tiếp giải quyết TTHC với công dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất, không báo trước; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đối với các đơn vị đã được kiểm tra. Xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi những thiếu, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đối với các cơ quan chủ trì tham mưu giúp Thành phố chấm điểm Chỉ số CCHC

- Văn phòng UBND Thành phố khẩn trương tham mưu UBND Thành phố các giải pháp để tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường công tác chỉ đạo, thúc đẩy thanh toán trực tuyến, nhất là trong lĩnh vực thu phí, lệ phí giải quyết TTHC; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn và bảo vệ người sử dụng trong thanh toán trực tuyến. Hệ thống Một cửa

điện tử tích hợp Công Dịch vụ công trực tuyến của Thành phố triển khai đồng bộ, thống nhất, liên thông đến 100% các cơ quan từ Thành phố đến cấp huyện, xã; thực hiện thanh tra, kiểm tra việc công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, kiên quyết xử lý các cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng những nhiễu, gây phiền hà để chậm, muộn trong giải quyết TTHC.

- Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 của Thành phố (*hoàn thành trong tháng 5/2023*). Đôn đốc, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 của Thành phố. Tham mưu Tổ công tác CCHC giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC, chuyển đổi số Thành phố (gọi tắt là BCD) chỉ đạo triển khai hoàn thành dứt điểm các nhiệm vụ còn chậm muộn trong năm 2023 và hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, thời báo cáo Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Sở Thông tin và Truyền thông triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND Thành phố, trong đó tập trung thực hiện: Triển khai Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền số theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, an toàn và bảo mật thông tin; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ theo quy định; Triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố; kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; Triển khai Hệ thống quản lý, giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố và kết nối, chia sẻ thông tin giám sát theo quy định của pháp luật; Tham mưu Tổ công tác chuyển đổi số giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC, chuyển đổi số của Thành phố chỉ đạo triển khai hoàn thành dứt điểm các nhiệm vụ còn chậm muộn trong năm 2023 và hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động CQNN Thành phố phục vụ phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Sở Tài chính chủ trì, tham mưu UBND Thành phố các giải pháp tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. Thực hiện nghiêm quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu UBND Thành phố tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm, tăng tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; thu hút đầu tư trong và ngoài nước; tăng tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm; tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) Thành phố, đạt và vượt 100% các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND Thành phố giao.

- Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND Thành phố các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để cải thiện, nâng cao chất lượng ban hành VBQPPL của Thành phố, bảo đảm các văn bản được ban hành đồng bộ, thống nhất, hợp lý và khả thi; tăng cường kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thành phố.

- Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin trong khảo sát trực tuyến, thu thập thông tin, ý kiến của người dân về chất lượng cung ứng dịch vụ công (*hoàn thành trong tháng II/2023*).

- Cục Thuế Thành phố tiếp tục chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm của Thành phố đạt Kế hoạch được Chính phủ giao.

Trên đây là báo cáo phân tích kết quả Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội năm 2022 và những nội dung trọng tâm, nhằm khắc phục tồn tại, tiếp tục duy trì, nâng cao Chỉ số CCHC của Thành phố trong năm 2023 và các năm tiếp theo. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- BCĐ CT số 01-CTr/TU;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- BCĐ CCHC, CDS Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, NC_(Binh), SN_(Nga)

Để
báo
cáo

**TM. UBND THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

21047 - 5